

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ CÚ  
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 07-5-2021

V/v: Tranh chấp ly hôn, nuôi con

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ CÚ, TỈNH TRÀ VINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lê Hoàng Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Trần Thị Tím

Bà Ngô Thị Oanh Kiều

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Kim Thị Mỹ Dung – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa:** Ông Kim Sum, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Cú, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 40/2021/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 02 năm 2021 về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 17/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 30/3/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2021/QĐST-HNGĐ ngày 19/4/2021 và Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 22/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/4/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Thạch Thị Pho L, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh (có mặt);

- Bị đơn: Anh Kim Sa Ma L, sinh năm 1980. Địa chỉ: ấp S, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh (vắng mặt);

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 01/02/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn chị Thạch Thị Pho L trình bày: do mai mối nên chị và anh Kim Sa Ma L tự nguyện tiến tới hôn nhân, được gia đình hai bên tổ chức lễ cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh và được cấp giấy chứng nhận kết hôn vào ngày 14/12/2010. Sau khi kết hôn vợ chồng về sống bên cha mẹ chồng tại ấp S, xã N, huyện Trà Cú, vợ chồng chung sống hạnh phúc, luôn quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Do mai mối nên hạnh phúc không trọn vẹn, vợ chồng thường phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm, tính tình không hợp, anh Ma L không lo làm ăn, không quan tâm, chăm sóc vợ con, do sống bên chồng nên trong sinh hoạt hàng ngày

thường bị bên chồng lấn lướt, anh Mai Lai không bảo vệ chị mà còn nghe theo lời cha mẹ. Cha mẹ chồng và anh Ma L nhiều lần lớn tiếng sủa đuổi chị nên chị cùng 02 người con đã bỏ về nhà cha mẹ ruột và vợ chồng sống ly thân từ tháng 05/2020 đến nay. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng đã mâu thuẫn không thể hàn gắn được nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Kim Sa Ma L. Về con chung: Có 02 người con chung tên Kim Qui Sach T, sinh ngày 20/9/2011 và Kim Pọn L, sinh ngày 12/6/2013, tùy theo nguyện vọng của con, con theo ai thì người đó nuôi, bên còn lại không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Kim Sa Ma L đã được Tòa án triệu hợp lệ để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, không khai chứng cứ và hòa giải vào các ngày 08/3/2021 và ngày 23/3/2021; tham gia phiên tòa vào các ngày 19/4/2021 và ngày 07/5/2021 nhưng bị đơn anh Kim Sa Ma L vắng mặt, không lý do. Tuy nhiên tại biên bản lấy lời khai ngày 11/3/2021, anh Ma L thống nhất với phần trình bày của chị Pho L về thời gian kết hôn, con chung, tài sản chung, nợ chung là đúng, sau khi sinh người con thứ hai xong thì vợ chồng bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, chị Pho L đã bỏ về nhà cha mẹ ruột một thời gian, sau đó quay về ở được một thời gian thì lại phát sinh mâu thuẫn và chị Pho L đã dẫn các con bỏ về nhà cha mẹ vợ ở từ tháng 5/2020 đến nay không về. Nay chị Pho L yêu cầu được ly hôn với anh thì anh không đồng ý do còn thương vợ con.

Ý kiến của cháu Kim Qui Sach T, sinh ngày 20/9/2011 và Kim Pọn L, sinh ngày 12/6/2013: Nếu cha mẹ ly hôn thì các con muốn ở với mẹ.

Tại biên bản xác minh ngày 11/3/2021 ông Kim C, sinh năm 1957, địa chỉ ấp S, xã N, huyện T, tỉnh Trà Vinh là cha ruột của anh Kim Sa Ma L trình bày: Việc mâu thuẫn gia đình giữa Kim Sa Ma L và Thạch Thị Pho L như thế nào thì ông không rõ, thời gian sau này thì vợ chồng các con sống không hạnh phúc, thường xảy ra mâu thuẫn cự cãi nhau và khi xảy ra mâu thuẫn thì chị Thạch Thị Pho L bỏ về nhà cha mẹ ruột, lần bỏ đi gần đây là vào tháng 5/2020 đến nay không về, nên ông nghĩ hai vợ chồng các con rất khó hàn gắn lại được.

*Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

- Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân thủ đúng trình tự, thủ tục giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về thời hạn chuyển hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đảm bảo theo quy định tại Điều 220 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn anh Kim Sa Ma L là đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn chị Thạch Thị Pho L tham gia tố tụng trong vụ án đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ của mình và chấp hành nghiêm chỉnh nội quy phiên tòa. Bị đơn anh Kim Sa Ma L

chưa thực hiện đúng quyền, nghĩa vụ tố tụng theo Điều 70, 72 Bộ luật Tố tụng dân sự và vắng mặt suốt quá trình tố tụng.

- Về nội dung vụ án: Chị Thạch Thị Pho L và anh Kim Sa Ma L kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 nên hôn nhân của chị Thạch Thị Pho L và anh Kim Sa Ma L là hợp pháp. Sau kết hôn thời gian đầu vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến tháng 5 năm 2020 cuộc sống vợ chồng xảy ra mâu thuẫn được ông Kim C là cha ruột của anh Kim Sa Ma L xác nhận là có thật. Hiện tại chị Thạch Thị Pho L và anh Kim Sa Ma L sống ly thân từ tháng 5 năm 2020 đến nay, vợ chồng bỏ mặc ai sống ra sao thì sống. Tại phiên tòa, chị Thạch Thị Pho L cương quyết ly hôn, do hôn nhân đã đến mức trầm trọng, từ đó yêu cầu ly hôn của chị Thạch Thị Pho L là có cơ sở chấp nhận. Về con chung, giao hai cháu Kim Qui Sach T, sinh ngày 20/9/2011 và Kim Pọng L, sinh ngày 12/6/2013 cho chị Thạch Thị Pho L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng cũng là phù hợp với nguyện vọng của các cháu. Về cấp dưỡng nuôi con, do chị Pho L không yêu cầu nên không xem xét. Về tài sản chung, nợ chung do anh Kim Sa Ma L vắng mặt và có không yêu cầu nên không xét. Từ đó, đề nghị Tòa án chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Pho L.

+ Kiến nghị khắc phục vi phạm: Không có.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thủ tục xét xử vắng mặt đương sự: Tòa án nhân dân huyện Trà Cú đã thực hiện việc tổng đạt trực tiếp cho bị đơn các văn bản tố tụng từ khi thụ lý, tiếp cận, công khai, giao nộp chứng cứ và hòa giải, xét xử theo Điều 177 của Bộ luật Tố tụng dân sự, nhưng bị đơn vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai mà không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Căn cứ các Điều 227 và 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bị đơn anh Kim Sa Ma L.

[2] Chị Thạch Thị Pho L và anh Kim Sa Ma L xác lập quan hệ vợ chồng trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn ngày 14/12/2010 tại Ủy ban nhân dân xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú theo đúng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2000 nên hôn nhân của chị Pho L và anh Ma L là hợp pháp. Sau kết hôn, chị Pho L và anh Ma L chung sống có hai người con chung là thể hiện một gia đình hạnh phúc. Đến tháng 5 năm 2020 xảy ra mâu thuẫn và sống ly thân, ông Kim C là cha ruột của anh Ma L xác nhận có biết việc vợ chồng chị Pho L và anh Ma L thường xảy cù cãi, theo ông Kim Chum thì khả năng đoàn tụ của vợ chồng chị Pho L và anh Ma L là rất khó. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Tòa án đã tổ chức hòa giải, động viên, thuyết phục để tạo điều kiện cho Pho L và anh Ma L hàn gắn, đoàn tụ xây dựng gia đình nhưng không đạt kết quả do anh Ma L không đến Tòa án tham gia tố tụng. Tại phiên tòa Hội đồng xét xử động viên, thuyết phục chị Pho L nên tạo điều kiện hàn gắn đoàn tụ gia đình với anh Ma L để cùng chăm sóc, giáo dục con chung nhưng chị Pho L cương quyết ly hôn. Xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Pho L và anh Ma L đã mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, ly thân từ tháng 5 năm 2020 đến nay không ai tạo điều kiện

hàn gắn chứng tỏ đời sống chung không thể kéo dài, nếu có duy trì thì mục đích hôn nhân cũng không đạt được. Căn cứ Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Pho L được ly hôn với anh Ma L.

[3] Về con chung: tên Kim Qui Sach T, sinh ngày 20/9/2011 và Kim Pọn L, sinh ngày 12/6/2013 hiện đang sống với chị Pho L. Khi được Tòa án hỏi ý kiến thì các cháu có nguyện vọng sống chung bên mẹ nên Hội đồng xét xử chấp nhận giao cháu Kim Qui Sach T và cháu Kim Pọn L cho chị Pho L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng (theo nguyện vọng của cháu Sach T và cháu Pọn L). Chị Pho L không có yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[4] Về tài sản chung, nợ chung: Không tranh chấp nên Tòa án không xem xét.

[5] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Cú là có cơ sở, phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và kết quả tranh tụng tại phiên tòa nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì nguyên đơn được miễn án phí dân sự sơ thẩm do là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, 147, 177, 227, 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ các Điều 51, 53, 56, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; tuyên xử:

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Thạch Thị Pho L về việc yêu cầu ly hôn đối với anh Kim Sa Ma L.

Cho chị Thạch Thị Pho L được ly hôn với anh Kim Sa Ma L.

**2.** Về con chung: Giao cháu Kim Qui Sach T, sinh ngày 20/9/2011 và Kim Pọn L, sinh ngày 12/6/2013 cho chị Pho L tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng chị Pho L không có yêu cầu nên không giải quyết.

Bên không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom con chung mà không ai được ngăn cản, đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được chung sống với người

trực tiếp nuôi con. Vì lợi ích của con, đương sự có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

**3. Về tài sản chung, nợ chung:** Không tranh chấp nên Tòa án không giải quyết.

**4. Về án phí:** Miễn tòa bộ án phí cho chị Pho L do là người dân tộc thiểu số, sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn và có đơn xin miễn án phí.

**5. Quyền kháng cáo:** Chị Thạch Thị Pho L có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Kim Sa Ma L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tổng đạt bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện Trà Cú;
- CCTHADS huyện Trà Cú;
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- UBND xã N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Hoàng Phúc**